

NHÁNH 2: “BÉ VỚI NGƯỜI LẠ”

Thứ hai, ngày 04 tháng 11 năm 2024

Tên hoạt động học: Không đi theo người lạ

Lĩnh vực phát triển: Nhận thức

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết không nhận quà và không đi theo người lạ.
- Trẻ biết tự bảo vệ bản thân và bảo vệ bạn trước người xấu, không đi chơi hay đi một mình khi không có người thân đi cùng.
- Biết kêu cứu khi bị người lạ tấn công.
- Rèn cho trẻ sự bình tĩnh xử lý tình huống.
- Rèn kỹ năng ghi nhớ, tư duy, và trả lời câu hỏi của cô rõ ràng mạch lạc.
- Giáo dục trẻ biết tự bảo vệ bản thân tránh sự dụ dỗ của người lạ

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Giáo án điện tử
- Video về không nhận quà và đi theo người lạ.
- Cô giáo đóng vai người lạ.
- Bánh kẹo, thạch.....
- Micro, xắc xô

3. Tiến hành hoạt động:

*** Ổn định tổ chức:**

- Giới thiệu chương trình “Con đã lớn khôn”.
- Đề chương trình thêm hấp dẫn và sôi động, cô cháu chúng mình cùng chơi một trò chơi nhé, trò chơi được mang tên

“ Hãy lắng nghe nào”.

a.Hoạt động 1: Tại sao không được đi theo người lạ

Vào ngày nghỉ, các con thường được đi chơi ở đâu?

+ Những nơi như bãi biển, công viên, siêu thị, sở thú... là những nơi rộng lớn, tập trung đông người, rất dễ bị lạc, vậy nếu trong lúc đi chơi, chẳng may các con bị lạc bố mẹ thì các con sẽ xử lý như thế nào?

- Để biết được câu trả lời thì trong chương trình ngày hôm nay cô cháu mình cùng nhau tìm hiểu nhé!

- Ngay bây giờ, xin mời các con cùng hướng mắt lên màn hình và cùng xem một đoạn phim nhé! (Cô cho trẻ xem video)

+ Các con vừa được xem đoạn video nói về ai gì ?

+ Bạn Mimi đã được mẹ cho đi đâu?

+ Khi đến siêu thị thì chuyện gì đã xảy ra với bạn Mi Mi?

+ Nhưng không chỉ bị lạc mẹ đâu, có chuyện gì đã xảy ra với Mi Mi nữa nhỉ ?

+ Người lạ đã cho bạn Mimi bánh nhưng rất may ai là người đến kịp cứu bạn nào?

- May mẹ bạn Mi mi tới kịp nên bạn Mi mi chưa kịp ăn bánh của người lạ đấy! Nhưng các con thử suy nghĩ xem, nếu bạn Mi mi ăn bánh của người lạ thì điều gì sẽ xảy ra? (Ngất xỉu, ngủ quên, bị người lạ bắt đi)

- Chính vì điều đó mà mẹ bạn Mi mi đã dặn bạn Mi mi điều gì? (Không đi theo người lạ và không nhận quà từ người lạ)

- Vậy theo các con, người lạ là người như thế nào?

=> Người lạ là người mình chưa bao giờ quen biết, người lạ là người mình chưa biết tên, chưa gặp bao giờ và không phải là những người thân trong gia đình của mình.

- Vậy khi người lạ cho quà các con có nhận quà từ người lạ không?

- Vì sao mình không nhận quà từ người lạ, mặc dù quà của người lạ ngon hơn quà của bố mẹ hay cô giáo mua. (Vì trong món quà có thuốc mê, có thuốc ngủ)

=> Các con ạ, với một người lạ không quen biết mà có ý đồ xấu cho chúng mình quà thì rất có khả năng trong đây người lạ đã cho thuốc mê, cho thuốc ngủ để khi chúng mình ăn vào, chúng mình ngất xỉu đi và khi tỉnh dậy chúng mình không còn thấy bố mẹ của mình đâu nữa.

- Thế nhưng là một em bé ngoan, khi được người lạ cho quà, chúng mình phải làm gì? (Cảm ơn và không nhận quà)

- Cô làm mẫu cho cả lớp thực hiện

+ Cháu cảm ơn ạ, bố mẹ cháu không cho nhận quà đâu ạ!

- Và bây giờ cô muốn xem các con có từ chối nhận quà giỏi như vậy không, cô mời các con cùng xử lý tình huống nào?

b. Hoạt động 2: Xử lý tình huống khi gặp người lạ.

*** Tình huống 1: Người lạ vào lớp cho các bạn quà.**

- Cô tạo tình huống cho trẻ xử lý

- Vừa rồi cô thấy các con từ chối món quà rất là khéo, rất là ngoan rồi, thế nhưng cô đặt ra trường hợp là người lạ cho các con quà, các con đã từ chối rồi, nhưng người lạ cứ dúm vào bắt các con lấy và sau đó người lạ kéo các con đi. Trong trường hợp này, các con phải làm như thế nào? (Cào, cắn, kêu cứu thật to)

- Các con sẽ kêu cứu như thế nào? (Cứu cháu với, các cô ơi, cứu cháu với)

=> Đúng rồi các con ạ, khi mình không nhận quà từ người lạ ,mà người lạ vẫn cứ bắt mình phải lấy và đưa mình đi thì các con phải cào, cắn, cắn và kêu cứu thật to để mọi người có thể đến để giúp đỡ các con nhé.

- Và bây giờ cô muốn xem các bạn thoát được khỏi người lạ như thế nào nhé. Xin mời tất cả các con

*** Tình huống thứ 2: Người lạ vào lớp cho quà và bắt trẻ đi**

- Trẻ xử lý tình huống (2 -3 trẻ)

- Các con ơi, vừa xảy ra chuyện gì vậy?

- Con làm thế nào để thoát khỏi người lạ?

- Vừa rồi là cá nhân của các con nhé! Chỉ một bạn thôi, Còn nếu bây giờ là tập thể rất nhiều bạn thì chúng mình sẽ xử lý như thế nào?

*** Tình huống thứ 3: Người lạ xuất hiện khi các bạn đang chơi cùng nhau và bắt một bạn đi**

- Các con ơi, chuyện gì vừa xảy ra vậy?
- Các con đã làm gì để giúp bạn thoát khỏi người lạ?

*** Tình huống thứ 4: Giờ trả trẻ, người lạ vào lớp xin đón trẻ.**

- Vừa rồi các con đã được xử lý tình huống người lạ cho quà, các con từ chối, các con đã thoát khỏi người lạ nhưng bây giờ người lạ không cho quà nữa, mà người lạ sẽ đóng giả thành người thân của chúng mình, đến đón chúng mình thì các con sẽ làm như thế nào? Cô xin mời tất cả các con.

+ Tại sao con không đi về cùng cô đó?

- Vì người đó là người lạ, không phải là người thân của các con, nên các con không đi theo người lạ.

c. Hoạt động 3: Củng cố

*** Trò chơi luyện tập: Rung chuông vàng**

+ Cách chơi: Cô sẽ chia lớp thành 3 đội, nhiệm vụ của các đội chơi là trả lời thật nhanh và đúng câu hỏi, các con sẽ có 5 giây để suy nghĩ và trả lời, khi 5 giây kết thúc, đội chơi nào có tín hiệu trả lời nhanh nhất, đúng nhất đội đó sẽ dành chiến thắng.

+ Luật chơi: Đội nào trả lời được nhiều câu hỏi nhất đội đó dành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

- Cô nhận xét tuyên dương các đội.

*** Giáo dục:**

- Các con vừa được học bài học gì?

- Theo các con chúng mình chỉ được nhận quà khi nào?(Khi bố mẹ cho phép)

- Cô giáo dục trẻ: Khi đi chơi ở những nơi công cộng, đồng người các con không nên chạy lung tung, mà phải chú ý đi cùng bố mẹ hoặc người thân vì rất dễ bị lạc và gặp người xấu.

- Khi bị lạc chúng mình phải làm gì để tìm sự giúp đỡ? (Người tin cậy: Bác bảo vệ, chú công an, cô chú nhân viên nơi các con chơi, các bố mẹ đi cùng con nhỏ)

*** Kết thúc:**

- Cô nhận xét tiết học
- Cô và trẻ hát bài “ Ai hỏi cháu”và kết thúc tiết học

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

- + **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Trẻ trả lời còn nhỏ chưa đỡ ý
- + **Phương án giải quyết:** Khuyến khích và động viên trẻ trả lời đủ câu và nói to hơn.

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống vdc-smas.edu.vn lúc 14:41 15/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (cuc@vuongthi.vn) – Trường Mầm non Sơn Ca

Thứ ba, ngày 05 tháng 11 năm 2024

Tên hoạt động học: Làm thẻ cá nhân (EDP)

Lĩnh vực phát triển: Thẩm mỹ

Công nghệ:

- Sử dụng được các nguyên vật liệu đơn giản để chế tạo Bảng thông tin cá nhân
- Hiểu được về tầm quan trọng và tác dụng của Bảng thông tin cá nhân trong việc giữ an toàn cho bản thân

Kỹ thuật: Thực hiện được các thao tác cắt dán, tô màu, viết,.. để chế tạo Bảng thông tin cá nhân

Nghệ thuật: Vận dụng được sự sáng tạo để trang trí Bảng thông tin theo sở thích của mình

*** Engage (Gắn kết): Ghi nhớ số điện thoại ba mẹ**

- Giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia hoạt động ghi nhớ số điện thoại của ba/mẹ thông qua thực hành với phiếu bài tập
- Giáo viên ghi sẵn số điện thoại của ba mẹ trên phiếu bài tập của mỗi học sinh và hướng dẫn học sinh thực hành hoạt động mô phỏng bấm gọi điện thoại cho ba mẹ
- Giáo viên đặt câu hỏi cho học sinh:
 - Con hãy đọc lại số điện thoại của ba/mẹ mình nhé!
 - Con hãy thử bấm lại dãy số điện thoại trên bàn phím ảo này nhé!
 - Theo con tại sao mình cần ghi nhớ số điện thoại của ba/mẹ?
- Giáo viên dẫn dắt vào vấn đề bài học: Hôm nay chúng ta sẽ cùng làm một chiếc thẻ thông tin cá nhân, trong đó có ghi số điện thoại của ba mẹ và các thông tin khác để sử dụng trong những trường hợp khẩn cấp nhé!

*** Thảo luận về tầm quan trọng của việc giữ an toàn cá nhân**

- Giáo viên và học sinh thảo luận về vai trò của các thông tin cá nhân trên thẻ thông tin:
 - Theo con trong thẻ thông tin cần có những thông tin gì?
 - Tại sao cần có thông tin về tên trong thẻ?

- Mình cần có địa chỉ nhà để làm gì?
 - Giáo viên tóm tắt lại những ý chính Thẻ thông tin cá nhân là một công cụ hữu ích để đảm bảo an toàn và giúp đỡ trẻ trong trường hợp khẩn cấp. Nó chứa các thông tin quan trọng, bao gồm:
 - Tên của trẻ: Giúp xác định danh tính của trẻ.
 - Tên của người liên hệ: Cho biết ai là người mà người khác có thể liên hệ trong trường hợp trẻ cần sự giúp đỡ hoặc đang mất tích.
 - Địa chỉ nhà: Để biết nơi trẻ ở, giúp người khác đưa trẻ trở về nhà nếu lạc đường.
 - Số điện thoại của người liên hệ: Cung cấp phương tiện liên hệ nhanh chóng với người lớn có thể giúp trẻ.
 - Thông tin y tế cơ bản: Các thông tin về bệnh lý, dị ứng, hoặc yêu cầu đặc biệt nếu có.
 - Sử dụng thẻ thông tin cá nhân này có thể hữu ích trong nhiều tình huống, bao gồm:
 - Lạc đường: Nếu trẻ lạc đường hoặc không thể tìm thấy người lớn, thẻ này có thể giúp người khác đưa trẻ trở về nhà một cách nhanh chóng.
 - Tình huống khẩn cấp: Trong trường hợp trẻ gặp sự cố hoặc cần sự giúp đỡ y tế, thẻ thông tin cá nhân cung cấp thông tin quan trọng cho bác sĩ hoặc nhân viên cứu hộ.
 - Trong các chuyến đi: Khi đi dạo, thăm công viên, hoặc du lịch, thẻ này giúp người lớn điều hành trẻ một cách an toàn hơn.
 - Giáo viên khuyến khích trẻ ghi nhớ số điện thoại cha mẹ và địa chỉ nhà dù đã có ghi trong bảng tên.
- * Elaborate (Mở rộng) Thiết kế thẻ tên cá nhân**
- Giáo viên phát nguyên liệu để trẻ tự thiết kế bảng tên
 - Giáo viên hướng dẫn học sinh thực hiện các bước trang trí bảng tên:
 - + Bước 1: Viết các thông tin cá nhân trong bảng tên bao gồm tên trẻ, tên cha mẹ, số điện thoại cha mẹ, địa chỉ nhà, một số lưu ý cá nhân
 - + Bước 2: Vẽ trang trí khung viền bảng tên

+ Bước 3: Vẽ trang trí mặt còn lại của thẻ

+ Bước 4: Cho thẻ vào dây đeo

- Giáo viên có thể đặt những câu hỏi tương tác với học sinh:

- Con đã trang trí thẻ tên của mình như thế nào? Có lý do gì con chọn hình trang trí đó?

- Con đã ghi nhớ số điện thoại cha mẹ và địa chỉ nhà mình chưa?

*** Evaluate (Đánh giá)**

- Giáo viên gọi mở để học sinh thuyết trình giới thiệu lại về chiếc bảng thông tin cá nhân của mình:

- Con đã làm thẻ thông tin cá nhân của mình như thế nào?

- Trên thẻ của con có những thông tin gì? Thẻ thông tin đó sẽ giúp con như thế nào?

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Trẻ còn bị quên các bước khi thực hiện

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên khuyến khích và động viên trẻ khi làm.

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

Thứ tư, ngày 06 tháng 11 năm 2024

Tên hoạt động học: Toán: Đếm đến 3. Nhận biết nhóm có 3 đối tượng. Nhận biết chữ số 3.

Lĩnh vực phát triển: Nhận thức

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết đếm đến 3, nhận biết nhóm đối tượng có 3 đối tượng, nhận biết chữ số 3.
- Biết sắp xếp nhóm đối tượng có số lượng là 3. Biết đặt thẻ số 3 tương ứng
- Biết cách chơi trò chơi ôn luyện
- Rèn cho trẻ kỹ năng đếm và ghi nhớ có chủ đích.
- Phát triển khả năng tư duy, trí nhớ và biết sử dụng những từ khái quát trong toán học
- Giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết và thu dọn đồ dùng khi chơi xong.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Cô và mỗi trẻ có 3 cái đĩa, 3 cái thìa, đồ dùng của cô lớn hơn của trẻ.
- Một số đồ dùng làm bằng sứ có số lượng 3, 2 cái.
- 50 cái đĩa nhựa.
- 50 bát bằng sứ.

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Ôn số lượng trong phạm vi 2

- Cho trẻ hát bài "Đồ dùng bé yêu". Các con vừa hát bài hát gì?

+ Trong bài hát có những đồ dùng gì?

- Bây giờ chúng mình nhanh chân tìm cho cô mỗi bạn 2 chiếc đĩa nhựa nào?

- Cô cho trẻ đi tìm quanh lớp.

- Cô quan sát và kiểm tra kết quả. Cho trẻ đọc to số lượng đĩa cô yêu cầu tìm có số lượng là 2.

b. Hoạt động 2: Đếm đến 3, nhận biết nhóm có 3 đối tượng. Nhận biết chữ số 3

- Trẻ đọc thơ "Cái bát xinh xinh" và đi về chỗ ngồi hình chữ U.

- Các con thấy trong rổ của các con có những gì?

- Cô cùng trẻ xếp tất cả những cái bát ra thành dãy.

- Cô nhắc trẻ dùng tay phải và xếp từ trái sang phải.

- Cô chú ý bao quát và sửa sai cho trẻ.

+ Các con đã xếp bát rồi bây giờ cô muốn các con xếp cho cô 2 cái bát, cứ một cái bát các con xếp thẳng phía dưới một cái thìa và xếp từ trái sang phải lần lượt cho đủ số lượng cô yêu cầu.

(- Cô kiểm tra và chú ý quan sát sửa sai cho trẻ kịp thời)

- Cho trẻ dùng ngón trỏ tay phải chỉ từ trái sang phải và đếm. Đặt thẻ số.

+ Bây giờ các con quan sát và nhận xét cho cô biết nhóm bát và nhóm đĩa nhóm nào nhiều hơn? Nhiều hơn mấy? Vì sao?

- Cô có thể đặt câu hỏi ngược lại.

+ Bây giờ muốn nhóm đĩa bằng nhóm bát thì chúng ta phải làm như thế nào?

- Cô cùng trẻ xếp thêm một cái đĩa vào. (Cho trẻ đếm và đặt thẻ số)

+Chúng ta cùng đếm nhóm bát nhé.

+ Hai nhóm đã bằng nhau chưa? Đều bằng mấy?

- Cho trẻ đếm và cất số đĩa, bát. Cất từ phải sang trái, dùng tay phải để cất.

- Cô kết hợp đặt các câu hỏi hỏi trẻ như: 3 cái bát cất 1 cái bát còn mấy cái bát... cho đến khi trẻ cất hết đồ dùng vào rổ.

* Trò chơi: Ai tìm nhanh

- Cô cho trẻ tìm xung quanh lớp nhóm đồ dùng bằng sứ có số lượng là 3 xung quanh lớp.

- Cô kiểm tra và nhận xét trẻ

c. Hoạt động 3: Luyện tập - củng cố

* Trò chơi: "Thi ai nhanh hơn":

- Cô giới thiệu tên trò chơi,cách chơi:

+ Cách chơi: Các cô chú muốn nhờ các cháu xếp một chồng có 3 cái. Bây giờ cô sẽ chia lớp mình thành 2 đội thi xem đội nào xếp đúng và xếp được nhiều chồng, chồng nào xếp đúng sẽ được các chú chọn xếp vào thùng. Các con sẽ cùng cố gắng xếp đúng, xếp nhiều để tất cả các chồng bát đều được chọn nhé.

- Luật chơi: Mỗi bạn lên chỉ được xếp 1 cái bát.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét kết quả chơi.

* **Kết thúc:** Cho trẻ thu dọn đồ dùng.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** khi chơi trò chơi không đội nào đúng

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên tổ chức cho trẻ chơi lại để tìm ra đội chiến thắng.

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 14:44 15/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (c0sc_huongith) - Trường Mầm non Sơn Ca

Thứ năm, ngày 07 tháng 11 năm 2024

Tên hoạt động học: DDSK: Làm bánh mì phết bơ

Lĩnh vực phát triển: Thể chất

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết cách làm được món ăn bánh mì phết bơ.
- Trẻ biết các nguyên liệu làm bánh mì phết bơ.
- Trẻ nắm được các quy trình làm bánh mì phết bơ.
- Trẻ có kỹ năng làm bánh mì bơ
- Rèn trẻ kỹ năng đoàn kết trong hoạt động tập thể.
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Nguyên liệu làm bánh mì bơ: Bánh mì, bơ, đường
- Dụng cụ: Thìa, đĩa, ... đủ cho trẻ hoạt động
- Bảng các quy trình làm bánh mì bơ

3. Tiến hành hoạt động:

*** Ôn định lớp: Trò chuyện cùng trẻ**

- Cho trẻ chơi trò chơi “ Áo thuật”
- Cho trẻ đoán bên trong hộp quà có gì?
- + Chúng mình ăn món bánh mì phết bơ bao giờ chưa?
- + Khi ăn chúng mình thấy thế nào?
- + Chúng mình thường ăn bánh mì phết bơ khi nào?

a. Hoạt động 1: Dạy trẻ tập làm bánh mì phết bơ

- Hỏi trẻ:

+ Trước khi làm bánh mì phết bơ cô sẽ làm gì?

- Giáo dục trẻ phải rửa tay sạch sẽ trước khi làm bánh mì phết bơ để đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Để làm bánh mì phết bơ cần có những nguyên liệu gì?

(Bánh mì, bơ, đường, thìa, dao, đĩa, khăn lau, khay)

* Cô làm mẫu

+ B1: Chuẩn bị bánh mỳ, bỏ 1 lát bánh mỳ ra

+ B2: Phết bơ đều vào lát bánh mỳ

+ B3: Rắc đường lên trên bề mặt bơ

+ B4: Úp 1 lát bánh mỳ lên trên lát bánh mỳ vừa làm.

* Chơi trò chơi “ Cắt bánh mì”

- Cô và trẻ vừa đi vòng tròn vừa đọc bài về cắt bánh mì.

b. Hoạt động 2: Trẻ thực hiện

- Cô cho trẻ nhắc lại cách làm bánh mì phết bơ.

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng về đội của mình. Cô quan sát các đội làm, động viên trẻ.

- Sau khi trẻ làm xong, yêu cầu trẻ mang sản phẩm món ăn của đội mình lên cho BGK chấm điểm.

+ Chúng mình vừa làm được gì? Chúng mình làm như thế nào?

+ Trước khi ăn bánh mì chúng mình phải làm gì?

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

* **Kết thúc:** Cho trẻ ra sân chơi.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Trẻ còn bị quên các bước khi thực hiện

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên đến hướng dẫn và gợi ý lại các bước để trẻ thực hiện.

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....

.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....

.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....

.....

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.vn lúc 14:44 15/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (c0sc_huongh) - Trường mầm non Sơn Ca

Thứ sáu, ngày 08 tháng 11 năm 2024

Tên hoạt động học: Thơ: Cần thận với người lạ

Lĩnh vực phát triển: Ngôn ngữ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ
- Trẻ hiểu nội dung bài thơ, cảm nhận âm điệu của bài thơ.
- Trẻ đọc thuộc bài thơ, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Rèn kỹ năng đọc to, rõ ràng cho trẻ.
- Giáo dục trẻ biết đề phòng người lạ và không đi theo người lạ
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Video tình huống bạn nhỏ nhận kẹo và đi theo người lạ
- Video thơ: Bé cần thận với người lạ

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Dạy trẻ đọc thơ

- Cho trẻ xem video tình huống bạn nhỏ nhận kẹo và đi theo người lạ.
- Các con vừa xem video gì?
- Chúng mình thấy bạn nhỏ trong video đã gặp ai? Người đó đã làm gì? Ai đã cứu bạn nhỏ?
- Các con có nhận bánh kẹo và đi theo người lạ giống như bạn nhỏ không?
- Cô giới thiệu bài thơ “Cần thận với người lạ”
- Cô đọc thơ :
- + Lần 1: Cô đọc diễn cảm kết hợp cử chỉ, điệu bộ.

+ Lần 2: Cô đọc kết hợp video minh họa nội dung bài thơ.

- Hỏi trẻ : Cô vừa đọc bài thơ gì?

- Cô cho trẻ đọc thơ với các hình thức:

+ Cả lớp: Đọc 2 – 3 lần. Cô cho trẻ thay đổi hình thức đọc.

+ Tổ: Thi đua 2 tổ đọc thơ.

+ Nhóm: Nhóm bạn trai – bạn gái lên đọc thơ.

+ Cá nhân: 1 – 2 trẻ lên đọc thơ.

- Cô chú ý sửa sai, sửa ngọng cho trẻ.

- Cô động viên, khuyến khích trẻ kịp thời.

b. Hoạt động 2: Đàm thoại

+ Cô vừa dạy bài thơ gì? Bài thơ nói về ai?

+ Bạn nhỏ đã gặp ai? Người lạ đã làm gì?

+ Bạn nhỏ có đi theo người lạ không? Bố mẹ đã dạy bạn nhỏ phải làm gì?

+ Chúng mình thấy bạn nhỏ trong bài thơ như thế nào?

- Mỗi câu cô hỏi 2 – 3 trẻ trả lời

- Cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên trẻ.

- Giáo dục trẻ biết cách phòng tránh những nguy hiểm khi gặp người lạ, không nhận quà của người lạ và nhớ không được đi theo người lạ

c. Hoạt động 3: Bé khéo tay

- Cô giới thiệu các loại trang phục cho trẻ

- Cô cho trẻ về bàn ngồi và hướng dẫn vẽ và tô màu trang phục mà trẻ yêu thích.

- Cô quan sát trẻ động viên khuyến khích trẻ tô.

* **Kết thúc :**

- Cô và trẻ hát bài: Cái nón xinh

- Nhận xét động viên trẻ

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Trẻ trả lời chưa đủ câu

+ **Phương án giải quyết:** Cô gợi ý cho trẻ trả lời rõ câu và rõ ý.

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

.....
.....

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

.....
.....

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

.....
.....

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 14/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (e0sc_huongh) - Trường mầm non Sơn Ca

DUYỆT KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: AN TOÀN CHO BÉ

Nhánh 2: Bé với người lạ

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 04/11 đến 08/11/2024

NGƯỜI THỰC HIỆN

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**

**BGH KÝ DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Hương Dịu

Đặng Thị Quỳnh Nga

Lê Thanh Hiền Hương

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smm.edu.vn lúc 14:44 15/11/2024
bởi Lê Thanh Hiền Hương (c0sc_huongh) - Trường Mầm non Sơn Ca